TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/TLST - HNGĐ.
Ngày 26/6/2018.
V/v "*Ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*: Ông Bùi Ngọc Thanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lương Tuất Mạnh;
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2017/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2018 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST–HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị T - Sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.
2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn H - Sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 05 tháng 4 năm 2018 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị T đều trình bầy:

Về Hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào tháng 11 năm 1991, tại UBND xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, chị Phan Thị T không nhớ ngày đăng ký vì giấy chứng nhận kết hôn của chị và anh Đỗ Văn H đã bị thất lạc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cãi nhau, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn kéo dài nên chị Phan Thị T đã bỏ ra cửa hàng bán xăng dầu nơi chị làm việc để ở từ tháng 8/2017 đến nay, thỉnh thoảng chị Phan Thị T có về qua nhà nhưng

không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Phan Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Phan Thị T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H có ba con chung là Đỗ Văn T - Sinh ngày 27/5/1993; Đỗ Văn C - Sinh ngày 07/7/1995 và Đỗ Văn H - Sinh ngày 17/12/1999. Hiện các con của chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H đều đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh phát triển bình thường, khi ly hôn chị Phan Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ về tài sản: Chị Phan Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 26/4/2018 và các biên bản hòa giải không thành, bị đơn anh Đỗ Văn H trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh Đỗ Văn H thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị Phan Thị T vào tháng 11/1991, tại UBND xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh và chị Phan Thị T chung sống hòa thuận đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị Phan Thị T xây nhà phải vay mượn tiền nên kinh tế có phần khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nên từ tháng 10/2017 đến nay, chị Phan Thị T bỏ ra cửa hàng nơi làm việc ở sống ly thân, không quan tâm đến anh. Nay chị Phan Thị T xin ly hôn, anh Đỗ Văn H thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Đỗ Văn H thừa nhận anh và chị Phan Thị T có có ba con chung là Đỗ Văn T - Sinh ngày 27/5/1993; Đỗ Văn C - Sinh ngày 07/7/1995 và Đỗ Văn H - Sinh ngày 17/12/1999. Hiện các con của anh và chị Phan Thị T đều đã trưởng thành trên 18 tuổi, nên khi chị Phan Thị T đề nghị ly hôn, anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ về tài sản: Anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Phan Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Văn H đã được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà đã xác định: Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H có đăng ký

kết hôn vào tháng 11/1991 tại UBND xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, trên cơ sở tự nguyện. Do giấy chứng nhận kết hôn của chị và anh Đỗ Văn H đã bị thất lạc nên không xác định được chính xác ngày đăng ký kết hôn (*Có xác nhận của UBND xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai*).

Nguyên đơn chị Phan Thị T đề nghị giải quyết ly hôn với anh Đỗ Văn H. Bị đơn anh Đỗ Văn H không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H sống hạnh phúc đến tháng 8/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau và mâu thuẫn kéo dài. Tình trạng mâu thuẫn của chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H đã được chính quyền địa phương thôn C, xã X xác nhận là đúng sự thật và thực tế hiện chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Điều này chứng minh hôn nhân của chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Phan Thị T yêu cầu ly hôn với anh Đỗ Văn H là có căn cứ, cần được chấp nhận là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H có ba con chung là Đỗ Văn T - Sinh ngày 27/5/1993; Đỗ Văn C - Sinh ngày 07/7/1995 và Đỗ Văn H - Sinh ngày 17/12/1999. Các con chung của Phan Thị T và anh Đỗ Văn H đều đã trưởng thành trên 18 tuổi, Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết. nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Phan Thị T và anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] *Về án phí:* Chị Phan Thị T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Phan Thị T ly hôn với anh Đỗ Văn H.

2. *Về án phí*: Chị Phan Thị T phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007516 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nguyên đơn chị Phan Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn anh Đỗ Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã X, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Thanh